

Số: /QĐ-SNNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 5 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025 CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

#### GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-SNNMT ngày 19/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban Giám đốc, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Sở và Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 3;
- Trung tâm CNTTMT;  
(đăng tin Thông tin điện tử Sở NNMT);
- Lưu: VT, KHTC, NTTB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Quang

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Môi trường  
Chương: 412

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐIỀU CHỈNH NĂM 2025**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày /5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

*ĐVT: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng số được điều chỉnh	Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>		
1	Số thu phí, lệ phí		
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại		
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước		
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>2.970.000.000</b>	<b>2.970.000.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>2.970.000.000</b>	<b>2.970.000.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp kinh tế</b>	<b>2.970.000.000</b>	<b>2.970.000.000</b>
<b>2.1</b>	<b>Kinh phí lĩnh vực biển và hải đảo</b>	<b>2.970.000.000</b>	<b>2.970.000.000</b>
	Kinh phí xác định chiều rộng, ranh giới hành lang, cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Khánh Hòa	1.957.000.000	1.957.000.000
	Kinh phí cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Khánh Hòa	1.013.000.000	1.013.000.000